

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày 14/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hoài Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Hồng Khánh**

Ông **Nguyễn Đình Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Đình Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nghiệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 07/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 01/7/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 24/3/1986 tại Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn L, xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn G (SN 1954) và bà Phạm Thị S (SN 1951). Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 21/3/2022, đến ngày 14/4/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt.

*** Bị hại: Viễn Thông Đ**; Địa chỉ: Số 346 đường 2/9, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông **Trần Nhật Q**; Địa chỉ: Tổ 88, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị **Lê Thị M**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn L xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh **Nguyễn Chung Đ**, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ 23 phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Anh **Ngô Bách T**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Tổ 01, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Anh **Trần Minh T**, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Thôn Lệ Sơn B, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Anh **Vũ Quảng T**, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Tổ 54 phường Hòa T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 13/3/2022, anh Nguyễn Đình C là nhân viên của Viễn Thông Đ nhận thông tin từ Tổng đài VNPT báo có sự cố hư hỏng Internet tại khu vực thôn Lệ Sơn Bắc, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Sau đó anh Đ đi đến khu vực mà tổng đài đã báo thì thấy đối tượng Nguyễn Văn C đang chuẩn bị xếp thang lại (loại thang xếp). Sau một lúc quan sát anh Đ thấy dưới đất chỗ đối tượng C đang đứng có một đoạn dây cáp đồng của VNPT bị cắt đứt nên anh Đ nghi ngờ C cắt trộm dây cáp đồng. Sau đó, anh Đ打电话 cho các đồng nghiệp là anh Ngô Bách T, anh Trần Minh T và anh Vũ Quảng T đến bắt giữ C. Sau đó, gọi điện báo cho lực lượng Công an đến tiếp nhận và giải quyết vụ việc. Qua làm việc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, C còn khai nhận vào ngày 17/9/2021, khi đang thực hiện hành vi cắt trộm 30 mét dây cáp đồng VNPT Viễn thông Đ tại tổ 06, thôn Yên Nê 1, xã Hoà Tiến, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị anh Trần Nhật Q là nhân viên của nhà mạng VNPT phát hiện. Sau đó, C bỏ chạy để lại hiện trường 01 đoạn dây cáp đồng dài 30 mét và 01 thang xếp kim loại.

* Tang vật tạm giữ: 01 cuộn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5)m dài 34 mét, 01 cuộn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5)m dài 43 mét, 01 cuộn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5)m dài 30 mét, 01 xe mô tô hiệu LIFAN DREAM, màu nâu, BKS 43K6-3012, 01 ba lô túi đựng dụng cụ, 01 kìm kim loại, 01 dây đai. 01 cửa, 02 thang kim loại, 01 mũ bảo hộ.

* Theo Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 17/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Vang, kết luận: 107m dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5)m đã qua sử dụng có giá trị 4.890.649 đồng. Riêng đoạn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5)m dài 30 mét mà Nguyễn Văn Cường trộm cắp ngày 17/9/2021 có giá trị là 1.371.210 đồng.

* Về xử lý vật chứng:

Ngày 05/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoà Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-ĐTTH trả lại cho chủ sở hữu Viễn thông Đ các tài sản

gồm: 03 cuộn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5) trong đó có 01 đoạn dài 34 mét, 01 đoạn dài 43 mét và 01 đoạn dài 30 mét.

Ngày 05/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoà Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10/QĐ-ĐTTH trả lại cho chủ sở hữu chị Lê Thị M 01 xe mô tô hiệu LIFAN DREAM, màu nâu, BKS 43K6-3012.

Đối với 01 ba lô đựng dụng cụ, 01 kim kim loại, 01 dây đai, 01 cưa; 02 thang kim loại, 01 mũ bảo hộ tiếp tục tạm giữ.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn C đã đền bù cho bị hại số tiền 4.890.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận đủ tiền, tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác.

* Tại Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-HV ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Văn Cường về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô đựng dụng cụ, 01 kim kim loại, 01 dây đai, 01 cưa, 02 thang kim loại, 01 mũ bảo hộ.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn C đã đền bù cho bị hại số tiền 4.890.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận đủ tiền, tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu theo quy định.

* Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Văn Cường thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa đúng như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với vật chứng thu hồi được cũng như các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong các ngày 17/9/2021 và ngày 13/3/2022, Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Viễn thông Đ, gồm: 03 cuộn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5)m, có tổng chiều dài 107 mét. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.890.000 đồng (trong đó đoạn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5)m dài 30 mét mà bị cáo trộm cắp ngày 17/9/2021 có giá trị là 1.371.210 đồng). Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-HV ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo C đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo có cha mẹ, ông bà nội, ông ngoại là người có công với cách mạng, mẹ ruột là người được hưởng chính sách như thương binh; bị hại đã nhận lại tài sản và tại phiên tòa đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về tự cải tạo, giáo dục mình tại xã, phường cũng đủ giáo dục, răn đe phòng ngừa chung theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Ngày 05/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoà Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-ĐTTH trả lại cho chủ sở hữu Công ty Viễn thông Đà Nẵng các tài sản gồm: 03 cuộn dây cáp đồng loại (100 x 2 x 0,5) trong đó có 01 đoạn dài 34 mét; 01 đoạn dài 43 mét và 01 đoạn dài 30 mét là có cơ sở.

+ Đối với 01 ba lô đựng dụng cụ, 01 kim kim loại, 01 dây đai, 01 cưa; 02 thang kim loại, 01 mũ bảo hộ thì đây là dụng cụ mà Nguyễn Văn C sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. (Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang quản lý tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/6/2022).

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu LIFAN DREAM, màu nâu, biển kiểm soát 43K6-3012, đây là xe mô tô của chị Lê Thị M chủ sở hữu. Vào tháng 12/2020, chị M cho

bị cáo Nguyễn Văn C mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại. Chị M hoàn toàn không biết việc C sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà Vang ra Quyết định xử lý vật chứng số 10/QĐ-ĐTTH ngày 05/4/2022 đã trả lại cho chị My 01 xe mô tô hiệu LIFAN DREAM, màu nâu, BKS 43K6-3012 là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Viễn thông Đ đã nhận số tiền do Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại là 4.890.000 đồng cũng như tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Cường 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/7/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 ba lô đựng dụng cụ, 01 kim kim loại, 01 dây đai, 01 cưa; 02 thang kim loại, 01 mũ bảo hộ. (Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang quản lý tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/6/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự: Viễn thông Đ đã nhận tiền bồi thường thiệt hại cũng như tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26, 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Hoài Sơn

